

Số: 1562 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 31 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp trong giải quyết thủ tục hành chính  
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 22/5/2022 của UBND tỉnh Tây Ninh Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình 122/TTr-STC ngày 20 tháng 7 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định 1957/QĐ-UBND ngày 11/9/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.


*Nơi nhận:* 

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, KSTT, TT HCC;
- Lưu: VT, UBND tỉnh. (v Tây)



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



  
**Võ Đức Trọng**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

### **Phối hợp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1562 /QĐ-UBND ngày 31 /7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

## **Chương I** **QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm phối hợp, trình tự và thời gian giải quyết thủ tục hành chính giữa Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Văn phòng UBND tỉnh.
2. Sở Tài chính.
3. Tổ chức, cá nhân có yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính.
4. Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và chịu trách nhiệm về tình hình, kết quả giải quyết các thủ tục hành chính thuộc phạm vi phụ trách.

2. Phối hợp giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông; đảm bảo sự khách quan, công khai, minh bạch, đúng pháp luật và đúng thời hạn trong thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính với cá nhân, tổ chức.

3. Việc phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và các quy định pháp luật có liên quan, không làm ảnh hưởng đến hoạt động riêng của từng cơ quan, đơn vị; đảm bảo có sự phối hợp kịp thời, chặt chẽ, thống nhất trong suốt quá trình giải quyết thủ tục hành chính từ lúc tiếp nhận, giải quyết đến trả kết quả giải quyết.

### **Điều 4. Nội dung phối hợp**

1. Cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận, phối hợp giải quyết, trả kết quả cho cá nhân, tổ chức theo nguyên tắc, quy trình được quy định tại

Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Thời gian giải quyết và các thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế "một cửa liên thông" được thực hiện theo Phụ lục kèm theo Quyết định này.

3. Nội dung cụ thể từng thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định Chủ tịch UBND tỉnh công bố quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính đó đang còn hiệu lực thi hành.

## **Chương II**

### **THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP TRONG GIẢI QUYẾT CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

#### **Điều 5. Trách nhiệm của Văn phòng UBND tỉnh**

1. Lãnh đạo, chỉ đạo Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND tỉnh Tây Ninh Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính do Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp hồ sơ thủ tục hành chính do Sở Tài chính chuyển đến không đảm bảo đầy đủ thành phần hồ sơ, thời gian theo quy định, Văn phòng UBND tỉnh kịp thời chuyển trả cho Sở Tài chính để bổ sung, điều chỉnh theo quy định.

3. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền; chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Sở Tài chính theo đúng thời hạn quy định.

4. Thực hiện thư xin lỗi đối với từng hồ sơ trong trường hợp Văn phòng UBND tỉnh trễ hạn trong việc phối hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Không xin lỗi trong trường hợp Văn phòng đã trình đúng hạn mà Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh chậm ký ban hành hoặc do Sở Tài chính trình chưa đáp ứng yêu cầu của lãnh đạo UBND tỉnh mà phải bổ sung hồ sơ hoặc làm rõ các yêu cầu của lãnh đạo.

5. Phối hợp với cơ quan chủ trì trình giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có), đảm bảo hồ sơ được trả đúng hạn, không gây phiền hà, khó khăn cho cơ quan, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

1. Là cơ quan chủ trì đầu mối tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ trong quy trình một cửa liên thông giải quyết thủ tục hành chính; kiểm soát toàn bộ quy trình, tiến độ giải quyết thủ tục hành chính; chủ động và kịp thời đôn đốc các cơ quan phối hợp và Văn phòng UBND tỉnh thực hiện đúng quy trình giải quyết thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh phê duyệt.

2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính để xem xét, quyết định theo thẩm quyền (gửi thông qua Văn phòng UBND tỉnh), đảm bảo đầy đủ hồ sơ, thời hạn theo quy định. Tờ trình phải thể hiện rõ ràng, cụ thể nội dung đề xuất, cơ sở giải quyết; đối với hồ sơ phải phối hợp lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình xem xét thẩm tra, thẩm định hồ sơ thì Tờ trình phải trình bày đầy đủ, rõ ràng ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Thực hiện Thư xin lỗi trong trường hợp thời gian trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bị trễ hẹn so với phiếu hẹn trả kết quả hoặc do lỗi của công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức tại Bộ phận một cửa.

4. Chủ động, thường xuyên rà soát, cập nhật các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, có ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung danh mục thủ tục hành chính tại Phụ lục để phù hợp quy định pháp luật.

### **Điều 7. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước tỉnh**

1. Trên cơ sở hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công do Sở Tài chính gửi Kho bạc nhà nước tỉnh để chi từ tài khoản tiền tạm giữ xử lý tài sản công. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ Kho bạc nhà nước tỉnh thực hiện kiểm soát, phê duyệt lệnh chi và thông báo kết quả phê duyệt cho Sở Tài chính để thực hiện quy trình tiếp theo và chuyển trả kết quả cho cơ quan, đơn vị đúng thời gian quy định.

2. Thực hiện Thư xin lỗi trong trường hợp trễ hạn trong việc giải quyết thủ tục hành chính so với quy trình giải quyết thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh phê duyệt.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 8. Khen thưởng, kỷ luật**

Kết quả thực hiện Quy chế này là một trong những tiêu chí đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được Chủ tịch, UBND tỉnh giao có liên quan đến công tác cải cách hành chính.

#### **Điều 9. Tổ chức thực hiện**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có văn bản kiến nghị gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Trên đây là Quy chế phối hợp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện theo đúng nội dung Quy chế này./.

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN PHỐI HỢP VỚI CÁC CƠ QUAN,  
ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH**  
(kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày .... tháng .... năm 2023  
của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh (bao gồm cả thời gian tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm hành chính công)	Thời gian giải quyết tại Sở Tài chính	Thời gian giải quyết tại các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ghi chú
1	Thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước (đối với những tài sản thuộc thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân của Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý Công sản	14 ngày	8 ngày	6 ngày		
2	Thủ tục chi thưởng đối với tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý Công sản	120 ngày	11 ngày	109 ngày		
3	Thủ tục thanh toán phần giá trị của tài sản cho tổ chức, cá nhân ngẫu nhiên tìm thấy tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên nhưng không xác định được chủ sở hữu (thuộc thẩm quyền	Quản lý Công sản	120 ngày	11 ngày	109 ngày		

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh (bao gồm cả thời gian tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm hành chính công)	Thời gian giải quyết tại Sở Tài chính	Thời gian giải quyết tại các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ghi chú
	Chủ tịch UBND tỉnh)						
4	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý Công sản	26 ngày	07 ngày	19 ngày		
5	Quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý công sản	26 ngày	07 ngày	19 ngày		
6	Quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý công sản	26 ngày	07 ngày	19 ngày		
7	Quyết định sử dụng tài sản công để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công – tư (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý công sản	67 ngày	18 ngày	29 ngày	Hội đồng nhân dân tỉnh 20 ngày	



Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh (bao gồm cả thời gian tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm hành chính công)	Thời gian giải quyết tại Sở Tài chính	Thời gian giải quyết tại các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ghi chú
8	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý công sản	30 ngày	11 ngày.	19 ngày		
9	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a,b,c,d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý công sản	60 ngày	31 ngày	29 ngày		
10	Quyết định điều chuyển tài sản công (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý công sản	26 ngày	07 ngày	19 ngày		
11	Quyết định bán tài sản công (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý công sản	26 ngày	07 ngày	19 ngày		
12	Quyết định bán tài sản công cho	Quản lý	07 ngày	03 ngày	04 ngày		

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh (bao gồm cả thời gian tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm hành chính công)	Thời gian giải quyết tại Sở Tài chính	Thời gian giải quyết tại các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ghi chú
	người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	công sản					
13	Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý công sản	07 ngày	03 ngày	04 ngày		
14	Quyết định thanh lý tài sản công (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý công sản	25 ngày	07 ngày	18 ngày		
15	Quyết định tiêu hủy tài sản công (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý công sản	26 ngày	07 ngày	19 ngày		
16	Quyết định xử lý tài sản công trường hợp bị mất, bị hủy hoại (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý công sản	26 ngày	07 ngày	19 ngày		
17	Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công (thuộc thẩm quyền Sở Tài chính)	Quản lý công sản	24 ngày	01 ngày	20 ngày	Kho bạc Nhà nước tỉnh 03 ngày	

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh (bao gồm cả thời gian tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm hành chính công)	Thời gian giải quyết tại Sở Tài chính	Thời gian giải quyết tại các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ghi chú
18	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý công sản	60 ngày	16 ngày	29 ngày	- Hội đồng nhân dân tỉnh: 10 ngày - Đơn vị sự nghiệp công lập: 05 ngày	
19	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý công sản	120 ngày	44 ngày	21 ngày	- Hội đồng nhân dân tỉnh: 30 ngày - Đơn vị sự nghiệp công lập: 25 ngày	
20	Quyết định xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi dự án kết thúc (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh)	Quản lý công sản	90 ngày	11 ngày	19 ngày	Chính phủ, Bộ Tài chính và Bộ ngành có liên quan 60 ngày	
21	Quyết định xử lý tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án (thuộc thẩm quyền	Quản lý công sản	90 ngày	11 ngày	19 ngày	Chính phủ, Bộ Tài chính và Bộ ngành có liên quan 60 ngày	

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Thời gian giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh (bao gồm cả thời gian tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm hành chính công)	Thời gian giải quyết tại Sở Tài chính	Thời gian giải quyết tại các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ghi chú
	Chủ tịch UBND tỉnh)						